

UBND QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU



**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I  
CÁC BỘ MÔN KHỐI 6**

Họ tên học sinh:.....

Lớp:.....

**Chúc các con học sinh chăm chỉ rèn luyện, ôn tập hiệu quả.  
Kính mong các thầy cô giáo, các bậc phụ huynh động viên,  
giúp đỡ để các con học sinh đạt kết quả tốt  
trong bài kiểm tra giữa học kỳ I**

**Giáo viên chủ nhiệm**

**Phụ huynh học sinh**

.....

.....

**Năm học 2023-2024**

# 1. MÔN TOÁN

## A. NỘI DUNG KIẾN THỨC

### I. ĐẠI SỐ

1. Tập hợp: Kí hiệu, cách ghi một tập hợp, xác định số phần tử của tập hợp.
2. Các phép tính cộng, trừ, nhân, chia số tự nhiên.
3. Lũy thừa với số mũ tự nhiên. Nhân, chia hai lũy thừa cùng cơ số.

$$a^n = \underbrace{a.a.a\dots a}_n \quad (n \in N^*); \quad a^m \cdot a^n = a^{m+n}; \quad a^m : a^n = a^{m-n}, a \neq 0, m \geq n$$

4. Thứ tự thực hiện các phép tính đối với biểu thức không có dấu ngoặc và có dấu ngoặc.
5. Tính chất chia hết của một tổng và các dấu hiệu chia hết cho 2, 3, 5, 9

### II. HÌNH HỌC

1. Hình tam giác đều – Hình vuông – Hình lục giác đều
2. Hình chữ nhật – Hình thoi
3. Chu vi và diện tích của một số tứ giác đã học.

## B. MỘT SỐ CÂU HỎI, BÀI TẬP THAM KHẢO

### I. TRẮC NGHIỆM: Chọn câu trả lời đúng

**Câu 1:** Tập hợp các số tự nhiên lớn hơn hoặc bằng 3 và nhỏ hơn 9 được viết là

- A.  $A = \{4; 5; 6; 7; 8\}$                                       B.  $A = \{3; 5; 7; 9\}$   
C.  $A = \{3; 4; 5; 6; 7; 8\}$                                       D.  $A = \{3; 4; 5; 6; 7; 8; 9\}$

**Câu 2:** Viết tập hợp B các số tự nhiên nhỏ hơn 5 bằng cách liệt kê các phần tử là:

- A.  $B = \{0; 1; 2; 3; 4\}$                                       B.  $B = \{x \in \square \mid x < 5\}$   
C.  $B = \{x \in \square^* \mid x < 5\}$                                       D.  $B = \{1; 2; 3; 4\}$

**Câu 3:** Cho tập hợp  $A = \{x \in N \mid 6 < x \leq 15\}$ . Chọn khẳng định đúng:

- A.  $6 \in A$                                       B.  $6 \notin A$                                       C.  $9 \in A$                                       D.  $15 \notin A$

**Câu 4:** Tích  $8^4 \cdot 8^2$  bằng:

- A.  $8^8$                                       B.  $16^6$                                       C.  $64^6$                                       D.  $8^6$

**Câu 5:** Điền vào dấu \* để  $3 * 5$  chia hết cho 9 ?

- A. 9                                      B. 1                                      C. 2                                      D. 5

**Câu 6:** Số nào sau đây chia hết cho 3 mà không chia hết cho 9 ?

- A. 2565                                      B. 1317                                      C. 1206                                      D. 1201

**Câu 7:** Số vừa chia hết cho 2 ; 3 ; 5 và 9 là

- A. 2340                                      B. 2540                                      C. 1540                                      D. 1764

**Câu 8:** Số nào sau đây là ước của 60 ?

- A. 16                                      B. 18                                      C. 20                                      D. 22

**Câu 9:** Số nào sau đây là bội của 15?

- A. 3.                                      B. 42                                      C. 45                                      D. 1

**Câu 10:** Viết tập hợp A gồm các ước của 12 bằng cách liệt kê các phần tử

- A.  $A = \{0; 1; 2; 3; 4; 6; 12\}$                                       B.  $A = \{1; 2; 3; 4; 6; 12\}$   
C.  $A = \{0; 12; 24; 36; \dots\}$                                       D.  $A = \{12; 24; 36; \dots\}$

**Câu 11:** Cho  $18 : x$  và  $7 \leq x < 18$ . Giá trị của x là

- A. 2.                                      B. 3                                      C. 6                                      D. 9

**Câu 12:** Số nào sau đây không là ước của 24?

- A. 1                                      B. 3                                      C. 6                                      D. 7

**Câu 13:** Bề mặt của đầu đinh ốc có dạng hình gì?

- A. Hình lục giác đều.
- B. Hình bình hành.
- C. Hình thoi.
- D. Hình chữ nhật.



**Câu 14:** Tủ kệ trang trí sau có dạng hình gì?



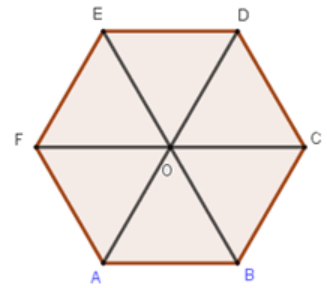
- A. Hình lục giác đều.
- B. Hình tam giác đều.
- C. Hình thang cân.
- D. Hình chữ nhật

**Câu 15:** Một hình vuông có diện tích là  $81 \text{ m}^2$ . Chu vi của hình vuông là:

- A. 81 m
- B. 36 m
- C. 24 m
- D. 9 m

**Câu 16:** Cho hình lục giác đều ABCDEG. Nhận định nào sau đây là đúng

- A.  $OA = OB = OC = OD = OE = OG$
- B.  $OA < OB < OC < OD < OE < OG$
- C.  $OA > OB > OC > OD > OE > OG$
- D.  $OA \neq OB \neq OC \neq OD \neq OE \neq OG$

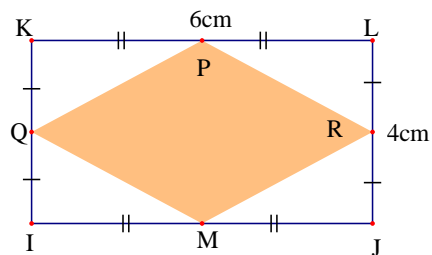


**Câu 17:** Cho hình chữ nhật ABCD có độ dài cạnh  $AB = 5 \text{ cm}$  đường chéo  $AC = 7 \text{ cm}$ . Tính độ dài đường chéo BD.

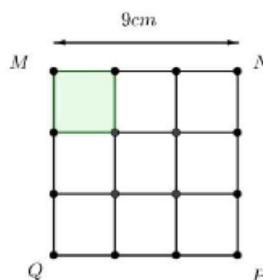
- A. 10 cm
- B. 20 cm
- C. 5 cm
- D. 7 cm

**Câu 18:** Diện tích hình tô màu trong hình bên là:

- A.  $8 \text{ cm}^2$
- B.  $12 \text{ cm}^2$
- C.  $6 \text{ cm}^2$
- D.  $24 \text{ cm}^2$

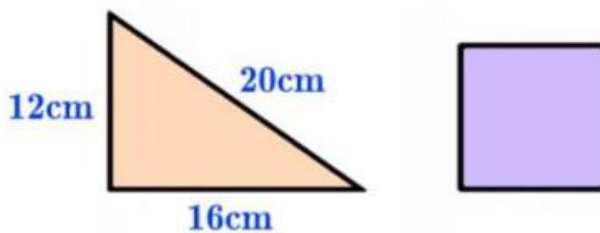


**Câu 19:** Xếp 9 mảnh hình vuông nhỏ bằng nhau tạo thành hình vuông MNPQ. Biết  $MN = 9 \text{ cm}$ . Diện tích của hình vuông nhỏ là



- A.  $9 \text{ cm}^2$
- B.  $1 \text{ cm}^2$
- C.  $12 \text{ cm}^2$
- D.  $81 \text{ cm}^2$

**Câu 20:** Tam giác và hình vuông bên dưới có chu vi bằng nhau. Độ dài cạnh của hình vuông bằng:



- A. 8 cm                      B. 12cm                      C. 16 cm                      D. 24 cm

## II. TỰ LUẬN

### Dạng 1. Tập hợp

**Bài 1:** Viết các tập hợp sau đây bằng cách liệt kê các phần tử của tập hợp:

- a)  $A = \{x \in \mathbb{N} / x < 6\}$                       c)  $C = \{x \in \mathbb{N} / 5 < x < 10\}$   
 b)  $B = \{x \in \mathbb{N} / 7 \leq x < 12\}$                       d)  $D = \{x \in \mathbb{N} / 99 \leq x \leq 110\}$

**Bài 2:** Tìm số phần tử của tập hợp:

- a)  $A = \{0; 1; 2; 3; 4; \dots; 100\}$                       c)  $C = \{1; 5; 9; 13; \dots; 49\}$   
 b)  $B = \{0; 2; 4; 6; \dots; 250\}$                       d)  $D = \{1; 3; 5; 7; \dots; 197\}$ .

### Dạng 2. Thực hiện phép tính

**Bài 1: Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có thể)**

- a)  $32 + 153 + 68$                       b)  $63 + 37 - 100$   
 c)  $46 + (47 + 54)$                       d)  $2^3 \cdot 2^4 \cdot 2^6$   
 e)  $3^6 : 3^2$                       f)  $27 \cdot 48 + 27 \cdot 52$   
 g)  $57 \cdot 62 + 57 \cdot 37 + 57$                       h)  $17 \cdot 85 + 15 \cdot 17 - 120$

**Bài 2: Thực hiện các phép tính (hợp lý nếu có thể):**

- a)  $3 \cdot 5^2 - 4 \cdot 2^3$                       b)  $5 \cdot 2^2 - 18 : 3^2$   
 c)  $80 - (4 \cdot 5^2 - 3 \cdot 2^3)$                       d)  $2^2 \cdot 5 + (149 - 7^2)$   
 e)  $136 \cdot 8 - 36 \cdot 2^3$                       g)  $189 + 73 + 211 + 127$   
 h)  $\{210 : [16 + 3 \cdot (6 + 3 \cdot 2^2)]\} - 3$                       i)  $12 : \{390 : [500 - (125 + 35 \cdot 7)]\}$   
 i)  $98 - \{210 : [16 + 3 \cdot (6 + 3 \cdot 2^2)]\}$                       k)  $375 : \{32 - [4 + (5 \cdot 3^2 - 42)]\} - 14$   
 l)  $1523 - \left\{5 \left[409 - (2^3 \cdot 3 - 42 : 2)^2\right] - 1724\right\}$                       m)  $25648 \cdot \left\{16 - \left[7 + (5 + 4)^2 : 9\right]\right\}$

### Dạng 3. Tìm x

**Bài 1: Tìm số tự nhiên x, biết:**

- 1)  $7 + x = 362$                       8)  $25 - x = 15$                       14)  $427 - (x + 100) = 227$   
 2)  $x - 56 = 4$                       9)  $3 \cdot x = 120$                       15)  $6x - 5 = 613$   
 3)  $x + 3 = 5^3 : 5^2$                       10)  $x - 5 = 7^2 \cdot 7^0$                       16)  $3^x = 9$   
 4)  $4 \cdot x + 5 = 29$                       11)  $(x + 74) - 318 = 200$                       17)  $23 \cdot (42 - x) = 23$

$$5) 4 \cdot (x - 12) + 9 = 17$$

$$12) 96 - 3(x + 1) = 42$$

$$18) x - 36 : 18 = 12$$

$$6) 30 : (x - 7) = 15^9 : 15^8$$

$$13) 2^4 - 2 \cdot (15 - x) = 10$$

$$19) 5.5^x = 625$$

$$7) 2 \cdot x - 138 = 2^3 \cdot 2^2$$

$$14) (2x - 6) \cdot 4^7 = 4^9$$

$$20) 440 + 2 \cdot (125 - x) = 546$$

**Bài 2 : Tìm số tự nhiên  $x$ , biết :**

a)  $x : 12$  và  $13 < x < 75$

c)  $25 \leq 5^n \leq 125$

e)  $6 : (x - 1)$

b)  $14 : (2x + 3)$

d)  $(x + 6) : x$

f)  $(4x + 5) : x$

**Bài 3: Tìm các chữ số  $a, b$  để:**

a)  $A = \overline{3ab}$  chia hết cho cả 2; 3; 5; 9.

b)  $B = \overline{a27b}$  chia hết cho cả 2; 3; 5; 9.

c)  $C = \overline{10a5b}$  chia hết cho 5 và 9.

d)  $D = \overline{27a4}$  chia hết cho 3 mà không chia hết cho 9.

e)  $E = \overline{26a3b}$  chia hết cho 45.

### Dạng 4. Hình học tổng hợp

**Bài 1. Vẽ hình theo yêu cầu sau**

a) Vẽ tam giác đều ABC có độ dài cạnh bằng 5cm

b) Vẽ hình chữ nhật ABCD có:  $AB = 6cm$ ;  $AD = 4cm$

c) Vẽ hình thoi MNPQ có độ dài cạnh bằng 4cm

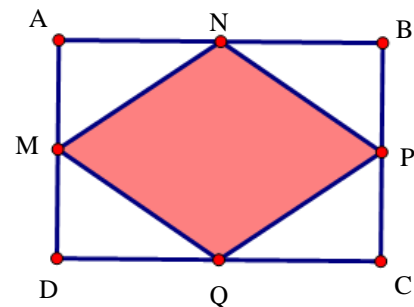
**Bài 2.** Cho hình vẽ sau

a) Kể tên hình chữ nhật, hình thoi trên hình.

b) Biết độ dài  $AB = 5m$ ;  $BC = 4m$ . Tính chu vi và diện tích tứ giác ABCD.

c) Tính diện tích tứ giác MNPQ.

d) Người ta trồng hoa hồng trong mảnh đất MNPQ. Nếu mỗi mét vuông trồng được 4 cây hoa hồng thì trồng được bao nhiêu cây hoa trên mảnh đất đó.



**Bài 3.**

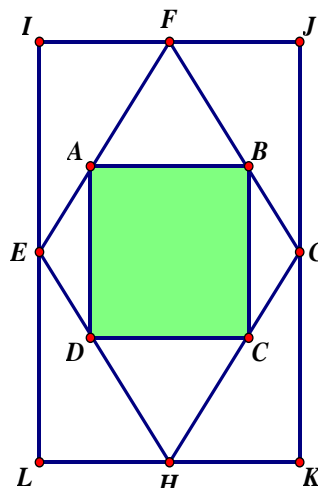
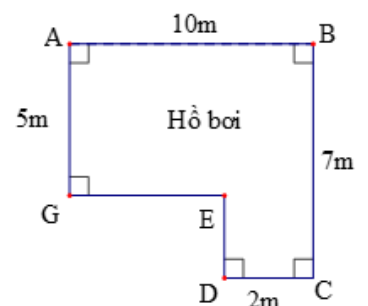
a) Kể tên hình vuông, hình thoi trên hình 1.

b) Biết độ dài  $AB = 3m$ ;  $EF = 4m$ . Tính diện tích hình vuông và chu vi hình thoi trên hình 1.

**Bài 4:** Cho hình vẽ:

a) Tính chu vi và diện tích của hồ bơi sau:

b) Nếu lát sàn hồ bơi bằng những viên gạch hình vuông có cạnh 50cm



Hình

thì cần bao nhiêu viên gạch?

c) Nếu giá mỗi viên gạch là 19000 đồng thì chi phí lát sàn hồ bơi là bao nhiêu?

### Bài 5:

Một gian phòng có nền hình chữ nhật với kích thước là 3,6m và 5,8m, có một cửa sổ hình chữ nhật kích thước là 0,8m và 1,2m và một cửa ra vào hình chữ nhật kích thước 1,2m và 2m.

a) Tính diện tích nền nhà.

b) Tính tổng diện tích cửa sổ và diện tích cửa ra vào



### Dạng 5. Một số bài toán nâng cao

**Bài 1:** Tìm số tự nhiên  $n$  sao cho:

a)  $6 \vdots n$

b)  $6 \vdots (n - 1)$

c)  $(n + 7) \vdots (n - 3)$

d)  $(2n + 16) \vdots (n + 1)$

**Bài 2:**

a) Cho  $A = 2 + 2^2 + 2^3 + 2^4 + \dots + 2^{19} + 2^{20}$ . Chứng tỏ rằng  $A \vdots 3$

b) Cho  $B = 1 + 3 + 3^2 + 3^3 + 3^4 + \dots + 3^{98} + 3^{99}$ . Chứng tỏ rằng  $B \vdots 4$

c) Cho  $C = 1 + 4 + 4^2 + 4^3 + 4^4 + \dots + 4^{58} + 4^{59}$ . Chứng tỏ rằng  $C \vdots 5$ ;  $C \vdots 21$

**Bài 3:** Tính các tổng sau bằng cách hợp lý :

a)  $A = 2^0 + 2^1 + 2^2 + \dots + 2^{2006}$

c)  $C = 1 + 3 + 3^2 + \dots + 3^{100}$

b)  $B = 4 + 4^2 + 4^3 + 4^4 + \dots + 4^{2020}$

d)  $D = 1 + 5 + 5^2 + \dots + 5^{2000}$

**Bài 4:** Tìm số tự nhiên  $n$  biết:  $n + 15 \vdots n - 6$ .

**Bài 5:** Chứng tỏ  $2x + 3y$  chia hết cho 17 thì  $9x + 5y$  chia hết cho 17.

## 2. MÔN VĂN

### A. ÔN TẬP LÝ THUYẾT

#### 1. Văn bản:

- **Thể loại truyền thuyết và truyện cổ tích:** Nhận biết, **xác định** được một số yếu tố hình thức (chi tiết, cốt truyện, nhân vật, yếu tố hoang đường, kì ảo,...) và một số yếu tố nội dung (đề tài, chủ đề; ý nghĩa, thái độ người kể,...) của truyện truyền thuyết, cổ tích..

- **Thể loại thơ (thơ lục bát):** Nhận biết và **xác định** được một số yếu tố hình thức (vần, nhịp, dòng và khổ thơ,...), một số yếu tố nội dung (đề tài, chủ đề, cảm xúc, ý nghĩa,...) của một bài thơ lục bát. **Phân biệt và nêu hiệu quả nghệ thuật** của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.

#### 2. Tiếng Việt:

- Nhận diện và **phân biệt** từ ghép, từ láy và **nêu hiệu quả nghệ thuật** của từ ghép, từ láy trong các ví dụ cụ thể.

- Nhận biết và **nêu được hiệu quả nghệ thuật** của biện pháp tu từ ẩn dụ; **phân biệt biện pháp tu từ ẩn dụ và biện pháp tu từ so sánh**.

#### 3. Viết

- Viết bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích.

### B. CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA

- Hình thức: trắc nghiệm khách quan (8 câu- 2 điểm) và tự luận (3 câu- 8 điểm).
- Nội dung: gồm các câu hỏi, bài tập về các nội dung đã hướng dẫn ở phần A. Ôn tập lý thuyết. Các câu hỏi, bài tập được tổ chức theo 4 mức độ yêu cầu: 60% cho nhận biết, thông hiểu; 40% cho Vận dụng, vận dụng cao.

## **B. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO**

### **Đề số 1:**

#### **Phần I. Đọc hiểu**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

#### **SỰ TÍCH HOA CÚC TRẮNG**

*Chuyện kể rằng ở một ngôi làng nọ có hai mẹ con nghèo sinh sống với nhau trong một ngôi nhà nhỏ. Người mẹ ngày ngày tần tảo làm việc để nuôi con, người con tuy còn nhỏ nhưng đã biết yêu thương, có hiếu với mẹ.*

*Cuộc sống của hai mẹ con cứ thế bình lặng trôi qua thì bỗng đến một ngày người mẹ chợt lâm bệnh nặng. Dù đã đi đến chữa trị ở rất nhiều thầy lang giỏi trong làng nhưng tình hình bệnh của người mẹ không hề đỡ chút nào, sức khỏe mỗi ngày một yếu đi.*

*Nhà nghèo không có tiền chữa trị, nhưng thương mẹ người con vẫn quyết tâm đi tìm thầy ở các nơi để chữa bệnh cho mẹ. Người con cứ đi từ làng này qua làng khác, vượt bao làng mạc, núi sông, vừa đói vừa rách nhưng không hề nản lòng. Rồi em đi qua một ngôi chùa, em đã xin phép trụ trì của ngôi chùa cầu phúc cho mẹ em mau chóng qua bệnh để hai mẹ con lại trở về cuộc sống như xưa. Lòng hiếu thảo của em đã động đến trời xanh, Đức Phật cũng phải động lòng trắc ẩn nên ngài đã biến thành một nhà sư và tặng cho em một bông hoa có năm cánh. Số cánh hoa tượng trưng cho số năm mà mẹ em sống thêm được.*

*Em nhìn bông hoa vừa vui sướng vì đã có phép màu cứu được mẹ nhưng cũng không khỏi lo lắng vì chỉ có năm cánh hoa, tức mẹ em chỉ còn sống được năm năm. Vì vậy sau một hồi suy nghĩ em đã xé nhỏ các cánh hoa cho tới khi không còn xé nhỏ được nữa, và cũng không còn đếm được bông hoa có bao nhiêu cánh hoa. Nhờ vậy mà người mẹ đã sống rất lâu bên đũa con ngoan hiếu thảo của mình.*

*Bông hoa có vô số cánh hoa biểu tượng cho sự sống, cho ước mơ trường tồn của con người, cho khát vọng chữa lành mọi bệnh tật, sau này người ta gọi đó là hoa Cúc. Sự tích hoa cúc trắng cũng từ đó mà ra.*

( Trích “ Truyện cổ tích Việt Nam”, NXB Mĩ thuật 2018).

**Câu 1.** Văn bản chứa đoạn trích trên thuộc thể loại nào?

A. Truyền thuyết

B. Truyện ngụ ngôn

**Câu 2.** Đoạn trích trên sử dụng ngôi kể nào?

A. Ngôi thứ ba

B. Ngôi thứ hai

C. Truyện cổ tích

D. Truyện cười

C. Ngôi thứ nhất

D. Có sự chuyển đổi ngôi kể

**Câu 3.** Nhân vật chính trong đoạn trích trên là ai?

A. Người mẹ

B. Người con

C. Đức Phật

D. Bông hoa

**Câu 4.** Câu văn: “*Bông hoa có vô số cánh hoa biểu tượng cho sự sống, cho ước mơ trường tồn của con người, cho khát vọng chữa lành mọi bệnh tật, sau này người ta gọi đó là hoa Cúc*” sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. So sánh

B. Nhân hoá

C. Ẩn dụ

D. Liệt kê

**Câu 5:** Vì sao em bé quyết tâm đi tìm thầy lang để chữa bệnh cho mẹ?

A. Vì em bé thương mẹ và muốn mẹ khỏi bệnh.

C. Vì muốn giúp đỡ mẹ.

B. Vì quyến luyến không muốn xa mẹ.

D. Vì chưa thể sống tự lập.

**Câu 6:** Điều gì khiến Đức Phật cảm động khi nghe câu chuyện của em bé?

A. Số phận bất hạnh của người mẹ.

B. Trí tuệ hơn người của em bé.

C. Cảm thương tấm lòng hiếu thảo của em bé.

D. Tình cảnh đáng thương của em bé.

**Câu 7.** Nhận xét nào sau đây đúng với truyện *Sự tích hoa cúc trắng* ?

A. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên.

B. Ca ngợi lòng hiếu thảo của em bé.

C. Thể hiện sự cảm thương cho số phận người phụ nữ.

D. Ca ngợi tình phụ tử.

**Câu 8.** Vì sao em bé lại xé nhỏ những cánh hoa cúc trắng ?

A. Vì muốn cho bông hoa đẹp hơn.

B. Vì bông hoa chỉ có năm cánh.

C. Vì muốn bông hoa có thật nhiều cánh .

D. Vì em muốn mẹ được sống lâu hơn.

**Câu 9:** Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện trên? (Trình bày bằng đoạn văn khoảng 5-7 câu).

**Câu 10:** Em hãy kể ra những việc làm thể hiện tình cảm của em dành cho cha mẹ của mình.

**Phần II. Viết**

Em hãy viết bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích mà em yêu thích.

## ĐỀ SỐ 2

**Phần I. Đọc hiểu**

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**MẸ**

*Lặng rồi cả tiếng con ve,  
Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.  
Nhà em vẫn tiếng ạ ời,  
Kẽo cà tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru.  
Lời ru có gió mùa thu,  
Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về.  
Những ngôi sao thức ngoài kia,  
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.  
Đêm nay con ngủ giấc tròn,  
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.*

(Mẹ, Trần Quốc Minh, SGK Tiếng Việt 2, tập 1, NXB Giáo dục, 2002)



**Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?**

- A. Thể thơ bốn chữ
- B. Thể thơ năm chữ
- C. Thể thơ tự do
- D. Thể thơ lục bát

**Câu 2. Trong hai dòng thơ cuối, những tiếng nào được gieo vần với nhau?**

*Đêm nay con ngủ giấc tròn,  
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.*

- A. Tròn - đời
- B. Tròn - con
- C. Tròn - con - đời
- D. Con - tròn - đời

**Câu 3. Đáp án nào sau đây KHÔNG phải là từ ghép?**

- A. Con ve
- B. Ngôi sao
- C. Ngọn gió
- D. Đã thức

**Câu 4. Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật nào trong hai dòng thơ *Những ngôi sao thức ngoài kia/ Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con*?**

- A. So sánh và nhân hóa
- B. Điệp ngữ và liệt kê
- C. Liệt kê và ẩn dụ
- D. Điệp ngữ và ẩn dụ

**Câu 5. Nội dung nào KHÔNG phù hợp với câu thơ *Mẹ là ngọn gió của con suốt đời*?**

- A. Tình cảm của mẹ dành cho con luôn thiêng liêng, dịu êm và bền vững nhất.
- B. Đi suốt một đời, tình mẹ ngọt ngào mãi bên con, nâng bước con đi.
- C. Câu thơ khẳng định một cách thấm thía tình mẹ bao la, vĩnh hằng nhất.
- D. Mẹ đã thức trắng đêm thâu để ru cho con ngủ.

**Câu 6. Âm thanh nào xuất hiện trong bài thơ?**

- A. Tiếng ve
- B. Tiếng chim
- C. Tiếng mưa
- D. Tiếng dế

**Câu 7. Câu thơ nào cho biết đêm hè rất nóng bức?**

- A. Con ve cũng mệt vì hè nắng oi
- B. Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về
- C. Kéo cà tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru
- D. Mẹ là ngọn gió của con suốt đời

**Câu 8. Bài thơ đã thể hiện tình cảm gì của tác giả?**

- A. Tình cảm lo lắng cho người mẹ của mình.
- B. Tình cảm xót xa cho người mẹ của mình.
- C. Tình cảm biết ơn với người mẹ của mình.
- D. Tình cảm buồn phiền với người mẹ của mình.

**Câu 9.** Nội dung bài thơ đã khơi gợi trong em tình cảm gì với người mẹ (Trình bày bằng 1 đoạn văn khoảng 5-7 câu)?

**Câu 10.** Em hãy kể ra những việc làm thể hiện tình cảm của em dành cho cha mẹ của mình.

**Phần II. Viết**

Em hãy viết bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích mà em yêu thích.

**Câu 5:** Vì sao em bé quyết tâm đi tìm thầy lang để chữa bệnh cho mẹ?

- A. Vì em bé thương mẹ và muốn mẹ khỏi bệnh.      C. Vì muốn giúp đỡ mẹ.  
B. Vì quyến luyến không muốn xa mẹ.      D. Vì chưa thể sống tự lập.

**Câu 6:** Điều gì khiến Đức Phật cảm động khi nghe câu chuyện của em bé?

- A. Số phận bất hạnh của người mẹ.      B. Trí tuệ hơn người của em bé.  
C. Cảm thương tấm lòng hiếu thảo của em bé.      D. Tình cảnh đáng thương của em bé.

**Câu 7.** Nhận xét nào sau đây đúng với truyện *Sự tích hoa cúc trắng* ?

- A. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên.  
B. Ca ngợi lòng hiếu thảo của em bé.  
C. Thể hiện sự cảm thương cho số phận người phụ nữ.  
D. Ca ngợi tình phụ tử.

**Câu 8.** Vì sao em bé lại xé nhỏ những cánh hoa cúc trắng ?

- A. Vì muốn cho bông hoa đẹp hơn.      B. Vì bông hoa chỉ có năm cánh.  
C. Vì muốn bông hoa có thật nhiều cánh.      D. Vì em muốn mẹ được sống lâu hơn.

**Câu 9:** Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện trên? (Trình bày bằng đoạn văn khoảng 5-7 câu).

**Câu 10:** Em hãy kể ra những việc làm thể hiện tình cảm của em dành cho cha mẹ của mình.

## Phần II. Viết

Em hãy viết bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích mà em yêu thích.

## 3. MÔN ANH

### PART I: LANGUAGE FOCUS.

#### From Unit 1 to Unit 3

**1. Topic:**

- My new school
- My house
- My friends

**2. Phonetics:**

- Sounds /a:/ & /ʌ/
- Sounds /s/ & /z/
- Sounds /b/ & /p/

**3. Grammar:**

- Present simple
- Adverbs of frequency
- Possessive case
- Prepositions of place
- Present continuous

**4. Vocabulary:**

Words related to:

- School things and activities
- Verbs (*play, do, have, study*) + Noun
- Types of house
- Rooms and furniture
- Body parts and appearance
- Personality adjectives

### PART II: PRACTICE EXERCISES

#### A. PRONUNCIATION

**I. Decide the word which has a different sound in the part underlined.**

1. A. aunt      B. ball      C. call      D. chalk

- |                                |                        |                   |                 |
|--------------------------------|------------------------|-------------------|-----------------|
| 2. A. <u>houses</u><br>glasses | B. <u>toothbrushes</u> | C. <u>stores</u>  | D.              |
| 3. A. <u>oven</u>              | B. <u>brother</u>      | C. <u>compass</u> | D. <u>roses</u> |
| 4. A. <u>hands</u>             | B. <u>legs</u>         | C. <u>lips</u>    | D. <u>ears</u>  |
| 5. A. <u>Monday</u>            | B. <u>another</u>      | C. <u>month</u>   | D. <u>judo</u>  |

**II. Choose the word with different stress pattern:**

- |                               |               |               |          |
|-------------------------------|---------------|---------------|----------|
| 1. A. activity<br>compass     | B. calculator | C. classmate  | D.       |
| 2. A. furniture<br>dishwasher | B. department | C. cupboard   | D.       |
| 3. A. active<br>friendly      | B. careful    | C. creative   | D.       |
| 4. A. between                 | B. crazy      | C. caring     | D. funny |
| 5. A. interview<br>confident  | B. wardrobe   | C. appearance | D.       |

**B. GRAMMAR AND VOCABULARY**

**Choose the correct answer to complete the sentence**

1. John \_\_\_\_\_ in a house in the countryside.  
A. live                      B. lives                      C. living                      D. to live
2. We might have smartphones \_\_\_\_\_ the Internet.  
A. surf                      B. surfing                      C. to surf                      D. surfed
3. Robots will help us do the housework such as cleaning the floor, \_\_\_\_\_ meals and soon.  
A. cooking                      B. to cook                      C. go                      D. going
4. If we \_\_\_\_\_ waste paper, we will save a lot of trees.  
A. repeat                      B. recycle                      C. review                      D.  
remark
5. If we plant more trees in the school yard, the school will be a \_\_\_\_\_ place.  
A. darker                      B. dirtier                      C. greener                      D. more  
polluted
6. \_\_\_\_\_ your house have an attic? - \_\_\_\_\_ it does.  
A. Do/ Yes                      B. Do/No                      C. Does/Yes                      D.  
Does/No
7. Where are you, Hai? - I'm downstairs. I \_\_\_\_\_ to music.  
A. listen                      B. to listen                      C. am listening                      D.  
listening
8. My close friend is ready \_\_\_\_\_ things with her classmates.  
A. share                      B. to share                      C. shares                      D.  
sharing
9. This Saturday, we \_\_\_\_\_ to the Art Museum.  
A. go                      B. going                      C. is going                      D. are  
going
10. My best friend, Hanh, is \_\_\_\_\_. She talks all the time.  
A. talkative                      B. kind                      C. confident                      D.  
creative
11. How often do you watch TV? - \_\_\_\_\_?  
A. Twice                      B. One a week                      C. Five days                      D. Every  
day
12. Maggie was born under the \_\_\_\_\_ of Virgo, she is very careful and hard-working.  
A. story                      B. sight                      C. sign                      D. signal

13. \_\_\_\_\_ does Lam go to school? - By school bus.  
 A. How what B. Why C. What D. By
14. What does your cousin Anh look like? - He \_\_\_\_\_ very tall, and he \_\_\_\_\_ big eyes with a pair of glasses.  
 A. isn't-have has B. is-have C. isn't-has D. don't-has
15. Jane's \_\_\_\_\_ colours are red, white and gold.  
 A. love favourite B. lovely C. likes D.
16. The boy is sitting \_\_\_\_\_ the computer. He is playing computer games.  
 A. under front of B. next to C. behind D. in
17. The school year in Viet Nam starts \_\_\_\_\_ September 5th.  
 A. in B. on C. at D. since
18. Students live and study in a \_\_\_\_\_ school. They only go home on weekends.  
 A. secondary private B. international C. boarding D.
19. My best friend is very \_\_\_\_\_. He plays football and basketball very well.  
 A. friendly B. sporty C. lovely D. funny
20. Jane is healthy because she does \_\_\_\_\_ every day.  
 A. football badminton B. yoga C. basketball D.
21. There are so many new words in the passage. Can I use a \_\_\_\_\_ to help me?  
 A. calculator notebook B. ruler C. dictionary D.
22. \_\_\_\_\_ are your friends coming for the party tonight? ~ About 7 o'clock.  
 A. What often B. Where C. What time D. How
23. 'What are you doing this Saturday?' - 'I'm \_\_\_\_\_ camping with some friends.'  
 A. having playing B. going C. doing D.
24. 'How is your first day at school?' - ' \_\_\_\_\_ '  
 A. By bicycle. B. Five days a week. C. That sounds great. D. Really exciting.
25. 'Would you like to go for a drink?' - ' \_\_\_\_\_ '  
 A. Oh sorry, I can't. B. Yes, I'd love to C. Not at all. D. My pleasure.

**There is one mistake in each sentence. Find and correct it.**

1. I live in a apartment on Nguyen Trai Street.	_____
2. Listen! Someone knocks at the door.	_____
3. What do you doing tomorrow?	_____
4. There is some new furnitures in the living room.	_____
5. My mother have short curly hair and big blue eyes.	_____
6. Would you like going to the movies tonight?	_____
7. The cat is among the lamp and the bed.	_____
8. There are a cupboard, a dishwasher and a table in the kitchen.	_____
9. Is there a television front of the microwave?	_____
10. There are two bookshelf in my sister's bedroom.	_____

**Choose the answer to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word.**

1. Nam is very smart. He always answers the teacher's questions well.

- A. clever                                      B. bad                                      C. lazy                                      D.  
hardworking

2. Hoa is a good friend. She always shares things with her classmates.

- A. gives                                      B. listens                                      C. takes                                      D. wants

**Choose the answer to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word.**

3. Doing morning exercises is an (a) exciting activity for students.

- A. boring                                      B. happy                                      C. hard                                      D.  
interesting

4. Our teacher remembers all of my classmates' birthday.

- A. gives                                      B. forgets                                      C. asks                                      D. has

### **C. READING**

**I. Choose the correct word for each blank in the following passage.**

From:	huy@gmail.com
To:	harrysmith@gmail.com
Subject:	Hi friend!

Hi Harry,  
Nice to meet you! My name is Huy and I am fifteen years old. I live in Ho Chi Minh City with my parents, my little sister Hanh and a bull dog Rocky. We live in a house on Hung Vuong Street. My house (1) \_\_\_\_\_ three bedrooms and a small garden.  
I live (2) \_\_\_\_\_ my school so I walk to school every day. I like my school and my favourite subjects are Math and Science. I also like to work with computers. What about you? What subject do you like (3) \_\_\_\_\_ school?  
My best friends are Nam and Quan and we are in the (4) \_\_\_\_\_ class. After school I often go to the school canteen with my friends. The canteen has got wi-fi so we can chat (5) \_\_\_\_\_ while eating or drinking and then usually we go home and do our homework. At the weekend, I play sports with my friends. We play football and basketball and sometimes we go (6) \_\_\_\_\_.  
Write soon and tell me about yourself, your friends and your family.  
Best wishes,  
Huy

1. A. have                                      B. has                                      C. is                                      D. are  
2. A. next                                      B. in front                                      C. near                                      D. far from  
3. A. at                                      B. on                                      C. in                                      D. for  
4. A. any                                      b. very                                      C. some                                      D. same  
5. A. offline                                      B. online                                      C. inline                                      D. outline  
6. A. swim                                      B. to swim                                      C. swimming                                      D. to swimming

**II. Read the article and decide whether the statements are True (T) or False (F).**

As we know, these special relationships do more than just get us by. Friends are our concert buddies. They're the people that come over to trap a mouse that's in the apartment. They're the ones who use through relationship blunders and changes at work. Research has also found that friends help us live longer.

Aristotle once described a true friend as a "single soul dwelling in two bodies"- but what differentiates a true, lasting friendship from the other, temporary social bonds? According to

Robert Rowney, D.O., a certified psychiatrist and the director of the Cleveland Clinic mood disorder unit, there are certain habits that genuine friends possess, which make them more like family. And it's these characteristics- and sometimes even tough love – that create that indescribable bond.

1. Friends see us through relationship blunders and changes at work	T
2. Research has found that friend don't help us live longer	F
3. A true friend is described as "single soul dwelling in two bodies"	T
4. According to Robert Rowney, there are certain habits genuine friends possess.	T
5. Sometimes even tough love can't create that indescribable bond.	F

#### **D. WRITING.**

***Rearrange the words to make complete sentences***

1. eyes/ sister/ my/ is/ she/ younger/ and/ short/ has/ round.

⇒

2. hard-working/ Lam/ is/ student/ class/ intelligent/ in/ an/ my/ and.

⇒

3. art/ creative/ are/ drawings/ students/ the/ some/ doing/ in/ club

⇒

4. school/ at/ English/ We/ have/ classes/ don't/ today

⇒

5. house/ a/ Minh/ lake/ a/ lives/ in/ near.

⇒

6. yard/ front/ school/There/ big/ of/ is/ our/ in/ a.

⇒

***Write the second sentence so that it has a similar meaning to the first one.***

1. Her eyes are brown and big.

⇒ She \_\_\_\_\_

2. My house has a living room, a kitchen, a bathroom and two bedrooms.

⇒ There \_\_\_\_\_

3. Phong likes Maths most.

⇒ Phong's \_\_\_\_\_

4. James is hard-working and smart.

⇒ Jame isn't \_\_\_\_\_

5. What is your address?

⇒ Where \_\_\_\_\_

6. Do you want to go for a drink?

⇒ Would \_\_\_\_\_

## 4. MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

### I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Chương I. Mở đầu về KHTN

Chương II. Chất quanh ta

### II. BÀI TẬP THAM KHẢO

#### TRẮC NGHIỆM

Chọn câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:

**Câu 1.** Lĩnh vực nào sau đây không thuộc về khoa học tự nhiên

- A. Sinh Hóa
- C. Lịch sử
- B. Thiên văn
- D. Địa chất

**Câu 2.** Quan sát vật nào dưới đây cần phải sử dụng kính hiển vi:

- A. Tế bào biểu bì vảy hành
- C. Con ong
- B. Con kiến
- D. Tép bươi

**Câu 3.** Hệ thống phóng đại của kính hiển vi bao gồm:

- A. Thị kính, vật kính
- B. Chân kính, thân kính, bàn kính, kẹp giữ mẫu
- C. Ốc to (núm chỉnh thô), ốc nhỏ (núm chỉnh tinh)
- D. Đèn chiếu sáng, gương, màn chắn.

**Câu 4.** Để đảm bảo an toàn trong phòng thực hành cần thực hiện nguyên tắc nào dưới đây?

- A. Đọc kĩ nội quy và thực hiện theo nội Quy phòng thực hành.
- B. Chỉ làm thí nghiệm, thực hành khi có sự hướng dẫn và giám sát của giáo viên.
- C. Thực hiện đúng nguyên tắc khi sử dụng hoá chất, dụng cụ, thiết bị trong phòng thực hành.
- D. Tất cả các ý trên.

**Câu 5.** Hành động nào sau đây không thực hiện đúng quy tắc vn toàn trong phòng thực hành?

- A. Làm thí nghiệm theo hướng dẫn của giáo viên.
- B. Làm theo các thí nghiệm xem trên Internet.
- C. Đeo găng tay khi làm thí nghiệm với hoá chất.
- D. Rửa sạch tay sau khi làm thí nghiệm.

**Câu 6.** Biểu báo ở hình bên cho chúng ta biết điều gì?



- A. Chất dễ cháy.
- B. Chất gây nổ
- C. Chất ăn mòn.
- D. Phải đeo găng tay thường xuyên.

**Câu 7.** Khi quan sát tế bào thực vật ta nên chọn loại kính nào?

- A. Kính có độ.
- B. Kính lúp.
- C. Kính hiển vi.
- D. Kính hiển vi hoặc kính lúp đều được.

**Câu 8.** Khi không may bị hoá chất ăn da bám lên tay thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

- A. Đưa ra trung tâm y tế cấp cứu,
- B. Hô hấp nhân tạo.
- C. Lấy lá cây thuốc bỏng ép vào.
- D. Cởi bỏ phần quần áo dính hoá chất, xả tay dưới vòi nước sạch ngay lập tức.

**Câu 9.** Tất cả các trường hợp nào sau đây đều là chất?

- A. Đường mía, muối ăn, con dao.
- B. Con dao, đôi đũa, cái thìa nhôm.
- C. Nhôm, muối ăn, đường mía.
- D. Con dao, đôi đũa, muối ăn,

**Câu 10.** Tính chất nào sau đây là tính chất hoá học của khí carbon dioxide?

- A. Chất khí, không màu.
- B. Không mùi, không vị.
- C. Tan rất ít trong nước,
- D. Làm đục dung dịch nước vôi trong (dung dịch calcium hydroxide).

**Câu 11.** Quá trình nào sau đây thể hiện tính chất hoá học?

- A. Hoà tan đường vào nước.
- B. Cô cạn nước đường thành đường.
- C. Đun nóng đường tới lúc xuất hiện chất màu đen.
- D) Đun nóng đường ở thể rắn để chuyển sang đường ở thể lỏng.

**Câu 12.** Hãy cho biết giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất của thước kẻ trong hình sau:



- A. Giới hạn đo là 30 cm và độ chia nhỏ nhất là 1 mm,
- B. Giới hạn đo là 30 cm và độ chia nhỏ nhất là 1 cm.
- C. Giới hạn đo là 30 mm và độ chia nhỏ nhất là 1 mm.
- D. Giới hạn đo là 3 cm và độ chia nhỏ nhất là 1 mm.

**Câu 13.** Trước khi đo chiều dài của vật ta thường ước lượng chiều dài của vật để

- A. lựa chọn thước đo phù hợp.
- B. đặt mắt đúng cách.
- C. đọc kết quả đo chính xác.
- D. đặt vật đo đúng cách.

**Câu 14.** Đơn vị đo khối lượng trong hệ thống đo lường chính thức ở nước ta là

- A. tấn.
- B. miligam.
- C. kiôgam.
- D. gam.

**Câu 15.** Một hộp quả cân có các quả cân loại 2g, 5g, 10g, 50g, 200g, 200mg, 500g, 500mg. Để cân một vật có khối lượng 257,5g thì có thể sử dụng các quả cân nào?

- A, 200 g 200 mg, 50 g, 5 g, 50 g.
- B. 2g, 5g, 50g, 200g, 500 mg.
- C. 2g, 5g, 10g, 200g, 500g.
- D. 2g, 5 g, 10g, 200 mg, 500 mg.

**Câu 16.** Nhiệt kế thủy ngân không thể đo nhiệt độ nào trong các nhiệt độ sau?

- A. Nhiệt độ của nước đá.
- B. Nhiệt độ cơ thể người.
- C. Nhiệt độ khí quyển.
- D. Nhiệt độ của một lò luyện kim.

**Câu 17.** Nguyên nhân nào sau đây gây ra sai số khi đo thời gian của một hoạt động?

- A. Không hiệu chỉnh đồng hồ.
- B. Đặt mắt nhìn lệch.



C. Đọc kết quả chậm.

D. Cả 3 nguyên nhân trên,

**Câu 18.** Trước khi đo thời gian của một hoạt động ta thường ước lượng khoảng thời gian của hoạt động đó để

A. lựa chọn đồng hồ đo phù hợp.

B. đặt mắt đúng cách.

C. đọc kết quả đo chính xác.

D. hiệu chỉnh đồng hồ đúng cách.

**Câu 19.** Giới hạn đo của một thước là

A. Chiều dài lớn nhất ghi trên thước.

B. Chiều dài nhỏ nhất ghi trên thước.

C. Chiều dài giữa hai vạch liên tiếp trên thước.

D. Chiều dài giữa hai vạch chia nhỏ nhất trên thước.

**Câu 20.** Đơn vị đo độ dài trong hệ thống đo lường chính thức ở nước ta là

A. đêximét (dm).

B. mét (m).

C. Centtimét (cm).

D. milimét (mm).

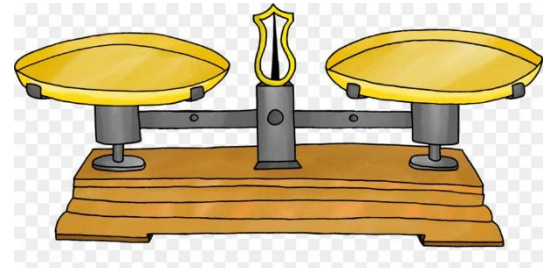
### TỰ LUẬN

**Câu 1.** Tìm số thích hợp điền vào các chỗ trống dưới đây:

5 m = ..... dm	7 phút = .....giây
0,1 m = ..... cm	20 phút = .....giờ
10 cm = .....mm	4 mg = .....g
0.5 km = .....m	0°C = ..... °F
3 kg = .....g	

**Câu 2.** Trong 9 chiếc nhẫn bên ngoài giống hệt nhau có 1 chiếc nhẫn giả khối lượng nhẹ hơn những chiếc nhẫn còn lại, làm thế nào để tìm được chiếc nhẫn giả chỉ sau 2 lần cân khi chỉ có 1 chiếc cân Roberval (Loại cân có 2 đĩa 2 bên)

**Câu 3.** Mỗi chất có một tính chất nhất định. Em hãy điền trạng thái rắn, lỏng, khí cho các chất sau đây ở điều kiện thường.



Chất	Rắn	Lỏng	Khí
Nước			
Thủy tinh			
Carbon dioxide			
Giấm			
Chất dẻo			
Cồn / (rượu ethanol)			
Aluminium			
Oxygen			
Iron			
Muối ăn			

**Câu 4.** Quan sát hình sau



a. Thạch cao được dùng để bó bột, định vị khi gãy xương



b. Khí được bơm căng vào bánh xe



c. Tuabin gió hoạt động nhờ sự chuyển động của không khí



d. Đập thủy điện

Mỗi ứng dụng trong các hình ảnh liên quan đến đặc điểm nào thuộc 3 thể cơ bản của chất.

## 5. MÔN CÔNG NGHỆ

### I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Học sinh ôn tập kiến thức đã học về:

- Khái quát về nhà ở
- Xây dựng nhà ở
- Ngôi nhà thông minh
- Thực phẩm và dinh dưỡng.

### II. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO

#### A. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1:** Nhà ở có vai trò vật chất gì:

- A. Nhà ở là nơi để con người nghỉ ngơi, giúp bảo vệ con người trước tác động của thời tiết.
- B. Nhà ở là nơi để mọi người cùng nhau tạo niềm vui, cảm xúc tích cực.
- C. Nhà ở là nơi mang đến cho con người cảm giác thân thuộc.
- D. Nhà ở là nơi mang đến cho con người cảm giác riêng tư.

**Câu 2:** Nhà ở có đặc điểm chung nào?

- A. Kiến trúc và màu sắc.
- B. Cấu tạo và phân chia các khu vực chức năng.
- C. Vật liệu xây dựng và cấu tạo.
- D. Kiến trúc và phân chia các khu vực chức năng.

**Câu 3:** Nhà sàn thường có ở khu vực nào ?

- A. Bắc Bộ
- B. Tây Bắc
- C. Nam Bộ
- D. Tây Nam Bộ

**Câu 4.** Em hãy cho biết, kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam có mấy loại?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 5:** Trong các vật liệu sau, vật liệu nào có sẵn trong thiên nhiên?

- A. Gạch nung
- B. Cát
- C. Kính
- D. Thạch cao

**Câu 6:** Để tạo ra vữa xây dựng, người ta cần vật liệu nào sau đây?

- A. Cát
- B. Xi măng
- C. Nước
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 7:** Máy thu hình tự động mở kênh truyền hình yêu thích, là hệ thống điều khiển nào trong ngôi nhà thông minh?

- A. Nhóm hệ thống camera giám sát an ninh.
- B. Nhóm hệ thống giải trí thông minh.
- C. Nhóm hệ thống chiếu sáng thông minh.
- D. Nhóm hệ thống an ninh, an toàn.

**Câu 8:** Để tiết kiệm năng lượng chúng ta cần lưu ý những điểm sau:

- A. Lựa chọn các thiết bị tiết kiệm năng lượng.
- B. Thiết kế nhà phải đảm bảo tính thông thoáng tăng cường sử dụng ánh sáng tự nhiên.
- C. Sử dụng các nguồn năng lượng thân thiện với môi trường như năng lượng gió, năng lượng mặt trời.
- D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 9:** Loại thực phẩm nào giàu chất béo?

- A. Thịt bò.
- B. Mỡ lợn.
- C. Thịt gà.
- D. Rau bắp cải.

**Câu 10.** Muốn cơ thể phát triển một cách cân đối và khỏe mạnh, chúng ta cần:

- A. Ăn thật no, ăn nhiều thực phẩm cung cấp chất béo.
- B. Ăn nhiều bữa, ăn đủ chất dinh dưỡng.
- C. Ăn đúng bữa, ăn đúng cách, đảm bảo an toàn thực phẩm.
- D. Ăn nhiều thức ăn giàu chất đạm, ăn đúng giờ

## **B. TỰ LUẬN**

**Câu 1:** Trình bày vai trò của nhà ở? Nhà ở được cấu tạo như thế nào?

**Câu 2:** Trình bày các bước chính xây dựng nhà ở? Liệt kê một số vật liệu xây dựng mà em biết.

**Câu 3:** Thế nào là ngôi nhà thông minh? Trong ngôi nhà thông minh thường lắp hệ thống điều khiển tự động, bán tự động nào?

**Câu 4:** Nêu những đặc điểm của ngôi nhà thông minh? Tưởng tượng và cho biết ngôi nhà thông minh trong tương lai của em.

**Câu 5:** Trình bày một số nhóm thực phẩm chính. Từ đó, hãy đề xuất một việc làm để hình thành thói quen ăn uống khoa học cho gia đình của mình.

# **6. MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN**

## **A. Nội dung ôn tập:**

- 1. Tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ
- 2. Yêu thương con người
- 3. Siêng năng, kiên trì

## **B. CẤU TRÚC ĐỀ THI**

- 50% Trắc nghiệm, 50% Tự luận

- 40% nhận biết, 30% thông hiểu, 20% vận dụng, 10% vận dụng cao.

## **C. ĐỀ THI MINH HỌA:**

### **I. TRẮC NGHIỆM:**

**Câu 1:** Truyền thống là những giá trị tốt đẹp của gia đình, dòng họ được

- A. truyền từ đời này sang đời khác.
- B. mua bán, trao đổi trên thị trường.
- C. nhà nước ban hành và thực hiện.
- D. đời sau bảo vệ nguyên trạng.

**Câu 2:** Trong cuộc sống, việc phát huy những truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ giúp chúng ta có thêm kinh nghiệm và

- A. sức mạnh.
- B. tiền bạc.
- C. của cải.
- D. tuổi thọ.

**Câu 3.** Vào cuối năm học dòng họ D lại tổ chức buổi tổng kết công tác khuyến học, khuyến tài. Trong buổi tổng kết, dòng họ đã tổ chức trao quà và thư động viên cho các con, cháu đạt kết quả cao trong học tập. Việc làm này thể hiện việc

A. tạo hình ảnh để con cháu hãnh diện với các họ khác.

**B.** kế thừa và phát huy truyền thống hiếu học của dòng họ.

C. giải ngân tiền tài trợ của các nhà hảo tâm trong họ.

**D.** phô trương, hãnh diện cho mọi người trong làng biết .

**Câu 4:** Học sinh tích cực tham gia giữ gìn và phát huy truyền thống hiếu học của gia đình khi

- A. tích cực học tập rèn luyện. B. tìm hiểu truyền thống đánh giặc.  
C. tham gia giữ gìn an ninh thôn xóm. D. tích cực lao động sản xuất.

**Câu 5:** Việc làm nào dưới đây thể hiện công dân biết giữ gìn và phát huy truyền thống nhân ái của gia đình và dòng họ?

- A. Tìm hiểu, lưu giữ nghề làm gốm. B. Sống trong sạch và lương thiện.  
C. Tích cực giúp đỡ người nghèo. D. Quảng bá nghề truyền thống.

**Câu 6:** Câu tục ngữ “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” nói về truyền thống

- A. hiếu học. B. yêu nước. C. siêng năng. D. đoàn kết.

**Câu 7:** Cá nhân có hành vi quan tâm, giúp đỡ người khác đặc biệt là trong những lúc khó khăn hoạn nạn là biểu hiện của

- A. yêu thương con người. B. tự nhận thức bản thân.  
C. siêng năng, kiên trì. D. tự chủ, tự lập

**Câu 8:** Trên đường đi học, em thấy bạn cùng trường bị hỏng xe phải dắt bộ, trong khi còn 15 phút nữa là vào lớp. Trong tình huống này, em sẽ làm gì?

- A. Phóng xe thật nhanh đến trường kéo muộn. B. Coi như không biết gì.  
C. Giúp bạn mang xe đi sửa. D. Trêu tức bạn.

**Câu 9:** Hành động nào dưới đây là trái với biểu hiện của yêu thương con người?

- A. Quan tâm. B. Chia sẻ. C. Giúp đỡ. D. Vô cảm

**Câu 10:** Cá nhân có tính cách làm việc tự giác, cần cù, chịu khó thường xuyên hoàn thành tốt các công việc là biểu hiện của người có đức tính

- A. siêng năng. B. tự ti. C. tự ái. D. lam lũ.

**Câu 11:** Trái với siêng năng, kiên trì là

- A. Hời hợt. B. Nông nổi. C. Lười biếng. D. Cần cù.

**Câu 12:** Người có phẩm chất siêng năng, kiên trì sẽ có nhiều cơ hội

- A. thành công trong cuộc sống. B. vụ lợi cho bản thân.  
C. đánh bóng tên tuổi. D. tự tin trong công việc.

**Câu 13:** Em không đồng tình với ý kiến nào dưới đây?

- A. Lao động cần cù, chăm chỉ là một nét đẹp của truyền thống gia đình, dòng họ.  
B. Giữ gìn truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ là thể hiện lòng trân trọng và biết ơn với cha mẹ, ông bà, tổ tiên.  
C. Chỉ những gia đình, dòng họ giàu mới có truyền thống đáng tự hào.  
D. Hiểu biết và tự hào về truyền thống gia đình giúp ta có thêm kinh nghiệm, sức mạnh.

**Câu 14:** Học sinh thể hiện lòng yêu thương con người khi thực hiện tốt hành vi nào sau đây?

- A. Quyên góp tiền giúp đỡ trẻ mồ côi. B. Cho bạn nhìn bài trong khi thi.  
C. Quảng bá nghề truyền thống. D. Hỗ trợ đối tượng trộm cướp tài sản

**Câu 15:** Hành vi nào dưới đây là trái với biểu hiện của lòng yêu thương con người?

- A. Quan tâm tới người khác. B. Cảm thông với người khó khăn.  
C. Hi sinh vì người khác. D. Thờ ơ khi người khác gặp nạn

**Câu 16:** Việc làm nào dưới đây thể hiện học sinh thực hiện tốt lòng yêu thương con người?

- A. Quyên góp sách ủng hộ học sinh khó khăn.  
B. Che giấu việc bạn thân quay cóp bài.  
C. Chia sẻ hình ảnh bạn mình bị đánh lên mạng.  
D. Từ chối tố giác đối tượng phạm tội.



Câu 4: Hãy nêu những thành tựu văn hoá chủ yếu của Ai Cập và Lưỡng Hà?

## 2. Phần Địa lí

**a. Trắc nghiệm:** Học sinh ôn tập nội dung kiến thức từ bài 1 đến bài 7

### Chương I: Bản đồ - Phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất

- Hệ thống kinh, vĩ tuyến. Tọa độ Địa lí.
- Bản đồ
- Lưới kinh, vĩ tuyến
- Phương hướng trên bản đồ
- Tỉ lệ bản đồ, cách tính khoảng cách dựa vào tỉ lệ bản đồ.
- Kí hiệu bản đồ, tìm đường đi trên bản đồ
- Lược đồ trí nhớ

### Chương II. Trái Đất – Hành tinh của hệ Mặt Trời

- Vị trí, hình dạng, kích thước Trái đất
- Vận động của Trái đất và các hệ quả

#### b. Tự luận

Câu 1: Nêu khái niệm về kinh tuyến và vĩ tuyến. Thế nào là kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc?

Câu 2: Sau khi xác định trên bản đồ hành chính có tỉ lệ 1: 6 000 000, khoảng cách giữa Thủ đô Hà Nội tới thành phố Hải Phòng và thành phố Vinh (tỉnh Nghệ An) lần lượt là 1,5 cm và 5 cm, vậy theo em để biết được trên thực tế hai thành phố đó cách Thủ đô Hà Nội bao nhiêu ki-lô-mét thì ta tính khoảng cách thực tế như thế nào?

Câu 3: Trình bày vị trí, ý nghĩa của Trái Đất trong hệ Mặt Trời?

Câu 4: Tại sao ngày và đêm lại luân phiên nhau liên tục ở khắp mọi nơi trên Trái đất?

Câu 5: Tại sao Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời lại sinh ra hai thời kì nóng và lạnh luân phiên nhau ở hai nửa cầu trong một năm?

## II. Câu hỏi trắc nghiệm minh họa

### 1. Phần Lịch sử

*(Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng)*

**Câu 1.** Tư liệu hiện vật là

- A. đồ dùng mà thầy cô giáo em sử dụng để dạy học.
- B. những lời mô tả về các hiện vật của người xưa được lưu truyền lại.
- C. bản ghi chép, nhật kí hành trình của các nhà thám hiểm trong quá khứ.
- D. di tích, đồ vật... của người xưa còn được lưu giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất.

**Câu 2.** Những tấm bia ghi tên người đỗ Tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu (Hà Nội) thuộc loại tư liệu lịch sử nào?

- A. Tư liệu chữ viết.
- B. Tư liệu truyền miệng.
- C. Tư liệu hiện vật.
- D. Cả tư liệu hiện vật và chữ viết.

**Câu 3.** Quá trình tiến hóa từ vượn thành người diễn ra theo tiến trình nào sau đây?

- A. Vượn người => người hiện đại => người tối cổ.
- B. Người tối cổ => người tinh khôn => vượn nhân hình.
- C. Vượn người => người tối cổ => người tinh khôn.
- D. Người hiện đại => người tối cổ => vượn người.

**Câu 4.** Nội dung nào dưới đây không đúng khi mô tả về đặc điểm hình thể của Người tối cổ?

- A. Hoàn toàn đi, đứng bằng hai chân.
- B. Trán thấp, bợt ra sau, u mày nổi cao.
- C. Thở tích hợp sọ lớn hơn so với vượn cổ.
- D. Trán cao, mặt phẳng, cơ thể gọn và linh hoạt.

**Câu 5.** Nhiều thị tộc họ hàng, sống cạnh nhau đã tạo thành

- A. bầy người nguyên thủy.
- B. bộ lạc.
- C. nhà nước.
- D. xóm làng.

**Câu 6.** Nhờ sử dụng công cụ lao động bằng kim loại, người nguyên thủy đã

- A. thu hẹp diện tích sản xuất. B. bị giảm sút năng suất lao động.  
 C. chuyển địa bàn cư trú lên vùng núi cao. D. tăng năng suất lao động, tạo ra của cải dư thừa.  
**Câu 7.** Việc sử dụng công cụ lao động bằng kim loại đã đưa đến chuyển biến nào trong đời sống xã hội của con người ở cuối thời nguyên thủy?

- A. Xuất hiện các gia đình mẫu hệ. B. Xã hội có sự phân hóa giàu – nghèo  
 C. Xuất hiện các bầy người nguyên thủy. D. Hình thành quan hệ công bằng, bình đẳng.

**Câu 8.** Ai Cập cổ đại nằm ở vùng Đông Bắc của châu lục nào?

- A. Châu Á. B. Châu Âu. C. Châu Phi. D. Châu Mỹ.

**Câu 9.** Lưỡng Hà là tên gọi vùng đất giữa hai con sông nào dưới đây?

- A. Hoàng Hà và Trường Giang. B. Sông Ô- phrát và T-gơơ.  
 C. Sông Ấn và Hằng. D. Sông Hồng và Đà.

**Câu 10.** Một trong những công trình kiến trúc nổi tiếng của cư dân Ai Cập cổ đại là

- A. Kim tự tháp Kê-ốp. B. Vườn treo Ba-bi-lon.  
 C. Đền Pác-tê-nông. D. Đấu trường Cô-lô-dê.

## 2. Phần Địa lí

*(Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng)*

**Câu 1:** Kinh tuyến đi qua đài thiên văn Grin- ulyt ở ngoại ô thành phố Luân Đôn nước Anh được gọi là:

- A. Kinh tuyến gốc. C. Kinh tuyến tây.  
 B. Kinh tuyến đông. D. Kinh tuyến đổi ngày

**Câu 2:** Vĩ tuyến Bắc là những đường:

- A. Song song với Xích đạo. C. Nằm từ Xích đạo đến cực Nam.  
 B. Nằm từ xích đạo đến cực Bắc. D. Nằm bên phải kinh tuyến gốc

**Câu 3:** Một điểm Y nằm trên kinh tuyến 1000 thuộc nửa cầu Đông và vĩ tuyến 100 ở phía trên đường xích đạo, cách viết tọa độ của điểm đó là

- A. 1000B và 100T. B. 100N và 1000Đ.  
 C. 1000T và 100N. D. 100B và 1000Đ.

**Câu 4:** Bản đồ có tỷ lệ 1/100.000. Vậy 5 cm trên bản đồ tương ứng với thực địa là:

- A. 1 Km B. 5 Km C. 10 Km D. 15 Km

**Câu 5:** Cách đọc bản đồ đúng là

- A. chỉ đọc từng dấu hiệu riêng lẻ, các yếu tố cơ bản nhất có trong bản đồ.  
 B. chú ý các yếu tố phụ của bản đồ như tỉ lệ bản đồ, tên bản đồ và kí hiệu.  
 C. đọc từng dấu hiệu riêng lẻ kết hợp tìm ra mối quan hệ giữa các dấu hiệu.  
 D. chỉ đọc bảng chú giải và tỉ lệ bản đồ, bỏ qua các yếu tố trong bản đồ.

**Câu 6:** Để thể hiện ranh giới quốc gia, người ta dùng kí hiệu nào sau đây?

- A. Điểm.  
 B. Đường.  
 C. Diện tích.  
 D. Hình học.

**Câu 9:** Trong hệ Mặt Trời, Trái Đất ở vị trí nào sau đây theo thứ tự xa dần Mặt Trời?

- A. Vị trí thứ 3. B. Vị trí thứ 5.  
 C. Vị trí thứ 9. D. Vị trí thứ 7.

**Câu 7:** Các vùng trồng trọt và chăn nuôi khi được thể hiện trên bản đồ, ta thường dùng loại ký hiệu nào sau đây?

- A. Hình học. B. Tượng hình.  
 C. Điểm. D. Diện tích.

**Câu 10:** Trong các hệ quả của chuyển động tự quay quanh trục, có ý nghĩa nhất đối với sự sống là hệ quả nào sau đây?

- A. Hiện tượng mùa trong năm.  
 B. Sự lệch hướng chuyển động.

**Câu 8:** Một phương tiện đặc biệt để mô tả hiểu biết cá nhân về một địa phương gọi là

- A. sơ đồ trí nhớ. B. lược đồ trí nhớ.  
 C. bản đồ trí nhớ. D. bản đồ không gian.

- C. Giò trên Trái Đất.  
 D. Sự luân phiên ngày đê

## 8. MÔN TIN

**I. Nội dung:** Ôn nội dung kiến thức các bài

**1. Bài 1: Thông tin và dữ liệu**

- Sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu/ Phân biệt được thông tin và vật mang tin.

**2. Bài 2: Xử lý thông tin**

- Các hoạt động cơ bản trong quá trình xử lý thông tin/ quá trình xử lý thông tin.

**3. Bài 3: Thông tin trong máy tính**

- Giải thích việc có thể biểu diễn thông tin với chỉ hai ký hiệu 0 và 1/ Biết được bit là đơn vị lưu trữ thông tin nhỏ nhất.

**4. Bài 4: Mạng máy tính**

- Mạng máy tính là gì/ Nêu tên những thành phần chính của một mạng máy tính

**II. Hình thức:** Trắc nghiệm kết hợp tự luận (*tỉ lệ 50% trắc nghiệm, 50% tự luận*)

**III. Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm ôn tập để học sinh tham khảo luyện tập**

**Chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau :**

**Bài 1 : Thông tin và dữ liệu**

**Câu 1.** Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Thông tin là kết quả của việc xử lí dữ liệu để nó trở nên có ý nghĩa.
- B. Mọi thông tin muốn có được, con người sẽ phải tốn rất nhiều tiền.
- C. Không có sự phân biệt giữa thông tin và dữ liệu.
- D. Dữ liệu chỉ có trong máy tính, không tồn tại bên ngoài máy tính.

**Câu 2.** Công cụ nào sau đây không phải là vật mang tin?

- A. Giấy.
- B. Cuộn phim.
- C. Thẻ nhớ.
- D. Xô, chậu.

**Câu 3.** Em hãy nêu hoạt động thông tin là gì?

- A. Tiếp nhận thông tin
- B. Xử lí, lưu trữ thông tin
- C. Truyền (trao đổi) thông tin
- D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 4.** Chúng ta gọi dữ liệu hoặc lệnh được nhập vào máy tính là gì?

- A. dữ liệu được lưu trữ.
- B. Thông tin vào.
- C. Thông tin ra.
- D. Thông tin máy tính.

**Câu 5.** Theo bảng chỉ dẫn, Lan biết được từ vị trí mà mình đang đứng để đến được Nhà ga đi cáp treo (10) thì cần rẽ phải sau đó đi thẳng. Điều Lan nhận biết được gọi là:

- A. Vật mang tin
- B. Thông tin
- C. Dữ liệu
- D. Vật mang tin, thông tin và dữ liệu

**2. Bài 2: Xử lý thông tin**

**Câu 6.** Nhóm thiết bị ra gồm:

- A. Màn hình, USB, máy in
- B. Thẻ nhớ, màn hình, loa
- C. Micro, màn hình, loa
- D. Màn hình, máy in, loa



**Câu 7.** Thiết bị nào sau đây của máy tính được ví như bộ não của con người?

- A. Màn hình.
- B. Chuột.
- C. Bàn phím.
- D. CPU.

**Câu 8.** Kết quả của việc nhìn thấy hoặc nghe thấy ở con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?

- A. Thu nhận.
- B. Lưu trữ.
- C. xử lí.
- D. Truyền.

**Câu 9.** Các hoạt động xử lí thông tin gồm:

- A. Đầu vào, đầu ra.
- B. Thu nhận, xử lí, lưu trữ, truyền.
- C. Nhìn, nghe, suy đoán, kết luận.
- D. Mở bài, thân bài, kết luận.

**Câu 10.** Máy tính giúp con người nâng cao hiệu quả trong những hoạt động nào của quá trình xử lí thông tin?

- A. Hoạt động thu nhận thông tin
- B. Hoạt động xử lí thông tin
- C. Hoạt động lưu trữ thông tin
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 11.** Các thao tác nói, chia sẻ, thông báo, tuyên truyền, biểu đạt, trò chuyện,... của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?

- A. Thu nhận thông tin.
- B. Lưu trữ thông tin.
- C. Xử lí thông tin
- D. Truyền thông tin

**Câu 12.** Tính nhẩm một bài toán thuộc hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?

- A. Thu nhận thông tin
- B. Truyền thông tin
- C. Xử lí thông tin
- D. Lưu trữ thông tin

**Câu 13.** Trong giờ học tin học, các nhóm thực hiện nhiệm vụ: “Tìm hiểu các ứng dụng của tin học trong đời sống và thực hiện thuyết trình trước lớp”. Hoạt động thuyết trình trước lớp có sử dụng máy vi tính và máy chiếu thuộc hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?

- A. Thu nhận thông tin
- B. Truyền thông tin
- C. Xử lí thông tin
- D. Lưu trữ thông tin

**Câu 14.** Việc dưới đây thuộc hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?

Em đang nghe chương trình ca nhạc trên Đài tiếng nói Việt Nam.

- A. Hoạt động thu nhận thông tin
- B. Hoạt động thu nhận và lưu trữ thông tin
- C. Hoạt động lưu trữ thông tin và có thể xử lí thông tin
- D. Hoạt động xử lí thông tin

### **3. Bài 3: Thông tin trong máy tính**

**Câu 15.** Đơn vị đo dung lượng thông tin nhỏ nhất là gì?

- A. Byte
- B. Digit
- C. Kilobyte
- D. Bit

**Câu 16.** Bao nhiêu “bit” tạo thành một “byte”?

- A. 8
- B. 9
- C. 32
- D. 36

**Câu 17.** Thông tin trong máy tính được biểu diễn dưới dạng gì?

- A. Kí hiệu
- B. Hình ảnh
- C. Âm thanh và hình ảnh
- D. Dây bit

**Câu 18.** Một MB xấp xỉ bao nhiêu byte?

- A. Một triệu byte
- B. Một nghìn byte
- C. Một tỉ byte
- D. Một nghìn tỉ byte

**Câu 19.** khả năng lưu trữ của một thiết bị nhớ là?

- A. Dung lượng nhớ
- B. Khối lượng nhớ
- C. Thẻ tích nhớ
- D. Năng lực nhớ

**Câu 20.** Bao nhiêu “bit” tạo thành một “byte”?

- A. 8
- B. 9
- C. 32
- D. 36

**Câu 21.** Hãy mã hóa cụm kí tự 7BC sang dãy bit:

- A. 00000111 01000010 01000011
- B. 01000011 00000111 01000010
- C. 01000010 00000111 01000011
- D. 01000010 00000111 00000111

**Câu 22.** Giả sử một bức ảnh chụp bằng một máy ảnh chuyên nghiệp có dung lượng khoảng 12MB. Vậy thẻ nhớ 16GB có thể chứa bao nhiêu bức ảnh?

- A. Khoảng dưới 1300 bức ảnh
- B. Khoảng 1420 bức ảnh
- C. Khoảng 1365 bức ảnh
- D. Khoảng 1356 bức ảnh

#### **Bài 4: Mạng máy tính**

**Câu 23.** Một mạng máy tính gồm

- A. Tối thiểu năm máy tính được liên kết với nhau.
- B. Một số máy tính bàn.
- C. Hai hoặc nhiều máy tính được kết nối với nhau.
- D. Tất cả các máy tính trong một phòng hoặc trong một nhà.

**Câu 24.** Mạng máy tính không cho phép người dùng chia sẻ

- A. Máy in
- B. Bàn phím và chuột
- C. Máy quét
- D. Dữ liệu

**Câu 25.** Theo em, mạng máy tính có lợi ích gì trong việc học tập?

- A. Sử dụng các bài giảng trực tuyến
- B. Trao đổi bài với bạn bè nhanh chóng, chi phí thấp
- C. Tìm hiểu các kiến thức mới, kiến thức mà bản thân quan tâm mọi lúc, mọi nơi
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng.

#### **IV. Tự luận:**

**Câu 1.** Trình bày tầm quan trọng của thông tin đối với cuộc sống con người?

**Câu 2.** Phân biệt sự khác nhau giữa thông tin, dữ liệu và vật mang thông tin?

**Câu 3:** Vì sao nói “Máy tính là thiết bị hỗ trợ con người xử lý thông tin một cách hiệu quả”?

**Câu 4.** Giả sử mỗi giờ phim chiếm khoảng 5GB, mỗi bộ phim có độ dài trung bình 1,5 giờ. Vậy một ổ cứng 2 TB chứa được bao nhiêu bộ phim?

**Câu 5.** Trong một công ty kinh doanh, nhân viên thường xuyên phải đi lại trong và ngoài phòng làm việc để bàn bạc công việc. Họ cần kết nối mạng để hiển thị dữ liệu hay các bài thuyết trình trên máy tính xách tay, máy tính bảng. Theo em, mạng có dây có phù hợp với môi trường làm việc như vậy hay không?

## **9. MÔN ÂM NHẠC**

### **I. Nội dung ôn tập:**

1. Hát: gồm các bài: + Con đường học trò  
+ Đời sống không già vì có chúng em
2. Đọc nhạc: gồm các bài :  
+ Bài đọc nhạc số 1  
+ Bài đọc nhạc số 2
3. Hòa tấu: gồm các bài:  
+ Bài hòa tấu số 1  
+ Bài hòa tấu số 2

## **10. MÔN MỸ THUẬT**

### **A. NỘI DUNG:**

Chủ đề: “*Biểu cảm của màu sắc*”

- Tạo dáng và trang trí 1 chiếc thiệp chúc mừng với nội dung tự chọn.

### **B. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA:**

- Hình thức kiểm tra: Thực hành
- Thời gian làm bài: 45 phút

## **11. MÔN THỂ DỤC**

### **1. Đề kiểm tra**

- Biết cách thực hiện kỹ thuật chạy cự ly ngắn.

